

Số: 14/2020/QĐST-KDTM

Đ, ngày 20 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2020/TLST- KDTM ngày 08 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP C; Địa chỉ: Số 108 Trần H, quận H, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Lê Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Văn T - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C, Chi nhánh Đông Hải Dương; Địa chỉ: Số 297 đường T, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

(Theo Văn bản ủy quyền số 833/UQ - HĐQT - NHCT18 ngày 09/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C).

* **Bị đơn**: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị N; Cùng địa chỉ: Tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu C*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 11/11/2020).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Bà Đinh Thị L; Địa chỉ: Tổ 1,

khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị N phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP C tạm tính đến hết ngày 11/11/2020 tổng số tiền là 844.274.241đ (Tám trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi tư nghìn hai trăm bốn mươi một đồng). Trong đó:

Số tiền gốc 789.975.836đ (Bảy trăm tám mươi chín triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng).

Lãi trong hạn 36.637.277đ (Ba mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm bảy mươi bảy đồng).

Lãi quá hạn 17.661.128đ (Mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn một trăm hai mươi tám đồng).

Theo Hợp đồng cho vay số 1951.0037/2019-HĐCV/NHCT344 ký ngày 23/05/2019, được ký kết giữa anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị N và Ngân hàng TMCP C, Chi nhánh Đông Hải Dương.

Anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị N cam kết thực hiện nghĩa vụ trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 31/12/2020 anh C và chị N phải trả số tiền tối thiểu là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng); Đến ngày 31/01/2021 anh C, chị N phải trả số tiền tối thiểu là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); Đến ngày 28/02/2021 anh C, chị N phải trả số tiền tối thiểu là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); Đến ngày 31/3/2021 anh C, chị N phải trả số tiền tối thiểu là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); Đến ngày 30/4/2021 anh C, chị N phải trả số tiền còn lại là 144.274.241đ (Một trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi tư nghìn hai trăm bốn mươi một đồng).

Kể từ ngày 12/11/2020 trở đi, anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị N phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 1951.0037/2019-HĐCV/NHCT344 ký ngày 23/05/2019 cho đến khi anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị N trả hết nợ.

- Nếu anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị N không thực hiện cam kết trả nợ như trên thì Ngân hàng TMCP C có quyền được đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK127257, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 12620 do UBND huyện Đ (nay là thị xã Đ) cấp ngày 18/9/2012 mang tên bà Đình Thị L. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1674.0033/HĐTC ngày 09/6/2016, được ký kết giữa Ngân hàng TMCP C, Chi nhánh Đông Hải Dương với bà Đình Thị L.

- Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nói trên không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP C thì anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị

N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP C cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

2.2. Về án phí:

- Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 18.664.000đ (Mười tám triệu sáu trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.590.000đ (Hai mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000250 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2.3. Về chi phí tố tụng khác:

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ hết 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP C đã nộp tạm ứng số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên. Do đó, anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị N phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP C có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị N không trả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện.

Ngày 19/10/2020, Ngân hàng TMCP C đã có Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với Hợp đồng cho vay số 1851.0004/2018-HĐCV/NHCT344 ký ngày 20/11/2018. Cụ thể Ngân hàng TMCP C rút lại phần yêu cầu khởi kiện: Buộc anh Nguyễn Hữu C, chị Nguyễn Thị N phải trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm tính đến ngày 24/8/2020 là: 154.354.794đ (Một trăm năm mươi tư triệu ba trăm bốn mươi tư nghìn bảy trăm chín mươi tư đồng); Trong đó nợ gốc: 150.000.000đ(Một trăm năm mươi triệu đồng); Nợ lãi trong hạn: 4.339.726đ (Bốn triệu ba trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng); Nợ lãi quá hạn: 15.068đ (Mười lăm nghìn không trăm sáu mươi tám đồng).

Căn cứ Điều 217, Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Đ quyết định: Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện đối với Hợp đồng cho vay số 1851.0004/2018-HĐCV/NHCT344 ký ngày 20/11/2018 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP C, Chi nhánh Đông Hải Dương với anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị N.

Ngân hàng TMCP C có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết lại đối với Hợp đồng cho vay số 1851.0004/2018-HĐCV/NHCT344 ký ngày 20/11/2018 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP C, Chi nhánh Đông Hải Dương với anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị N.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Đ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đ,
- Lưu HS; Lưu VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tô Thị Thịnh